

Bản án số: 12/2019/HS-ST
Ngày 15-5-2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẠ LANG, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Văn Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Nông Văn Tràng.

2. Ông: Nông Thanh Lù.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ma Thị Sao - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Dim - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2019/HSST ngày 01/4/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 154/2019/QĐXXST-HS ngày 02/5/2019 đối với bị cáo:

Trần Thị B, sinh ngày 29/7/198x.

Sinh tại: Xã Q, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

Nơi cư trú: Xóm N, xã V, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn L (Đã chết) và bà Nông Thị M; Chồng: Hoàng Văn T; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2014.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú tại xóm N, xã V, huyện H, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

Người bị hại:

- Anh Nông Hữu Đ, sinh năm 198x;

- Chị Nông Thị T, sinh năm 198x.

Cùng nơi cư trú: Xóm N, xã V, huyện H, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 16/01/2019, sau khi biết gia đình anh Nông Hữu Đ không ai ở nhà, Trần Thị B nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của anh Đ. Khi đến nhà thấy cửa đã khóa, B trèo lên chuồng trâu chui qua kẽ ván đột nhập vào nhà anh Đ, rồi đi thẳng vào buồng ngủ, nơi để két sắt đựng tiền. Sau khi vặn nùm xoay không mở được két, B lấy xà beng ở trong nhà anh Đ đục phá bung cánh két sắt và lấy đi số tiền 11.000 Nhân dân tệ tiền Trung Quốc (NDT), sau đó theo lối cũ trèo ra ngoài đi về nhà. Ngày 17/01/2019, gia đình anh Đ phát hiện mất trộm và trình báo Công an huyện giải quyết. Cùng ngày, cơ quan chức năng đã tiến hành khám nghiệm hiện trường và thu giữ: 01 ổ khóa; 01 két sắt; 01 xà beng; 01 sọt nhựa màu đỏ; 03 hộp nhựa ở trong két sắt và dấu vết vải sợi trên gác xép.

Ngày 18/01/2019, Công an huyện Hạ Lang ra quyết định trưng cầu giám định dấu vết đường vân. Tại Kết luận số 22-GĐKTHS ngày 25/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: *“01 dấu vết đường vân thu trên nùm xoay mở chốt cánh cửa két sắt với dấu vân in ở ô Nhấn phải trên chỉ bản ghi tên Trần Thị B là của cùng một người; 01 dấu vết đường vân thu trên túi nilon màu xanh có quai xách, kích thước 48 x 30 cm với dấu vân in ở ô cái trái trên chỉ bản ghi tên Trần Thị B là của cùng một người”*.

Ngày 18/01/2019, Công an huyện đã thu giữ số tiền 11.000 NDT do Trần Thị B giao nộp. Ngày 28/01/2019, B tự nguyện bồi thường giá trị két sắt bị phá với số tiền 3.200.000đ. Ngày 07/3/2019, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Hạ Lang ra quyết định trưng cầu giám định vật chứng là số tiền 11.000 NDT. Tại Kết luận số 87-KLGD-PC09 ngày 11/3/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Toàn bộ số tiền Trung Quốc gồm 11.000 NDT Trần Thị B trộm được là tiền thật.

Ngày 11/3/2019, Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, Chi nhánh huyện Hạ Lang có công văn xác định 11.000 NDT tại thời điểm ngày 16/01/2019 quy đổi ra tiền Việt Nam là 38.032.500đ (Ba mươi tám triệu không trăm ba mươi hai nghìn năm trăm đồng).

Tại bản Cáo trạng số 09/CT-VKSHL ngày 01/4/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang đã truy tố Trần Thị B về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; Các điểm b, i và s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Thị B từ 15 đến 18 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng. Về vật chứng đề nghị trả lại 11.000 NDT và 01 xà

beng cho bị hại; Tịch thu tiêu hủy: 01 ổ khóa; 01 kết sắt; 01 sọt nhựa màu đỏ; 03 hộp nhựa màu đỏ.

Bị cáo thừa nhận Cáo trạng phản ánh đúng diễn biến hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị được xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại đề nghị trả lại 11.000 NDT, 01 xà beng và xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về các yếu tố cấu thành tội phạm: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với các lời khai tại Cơ quan Điều tra, lời khai của người bị hại về thời gian, địa điểm, số tài sản bị mất và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ, đủ căn cứ để Hội đồng xét xử kết luận: Khoảng 15 giờ ngày 16/01/2019, tại nhà riêng anh Nông Hữu Đ, bị cáo Trần Thị B đã thực hiện hành vi phá kết sắt trộm cắp 11.000 NDT. Số tiền này quy đổi ra tiền Việt Nam có giá trị 38.032.500đ và được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận là tiền thật.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có ý thức che giấu và thực hiện hành vi một cách lén lút, lợi dụng lúc chủ sở hữu tài sản vắng nhà. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, được thực hiện với lỗi cố ý, đã gây ra tình trạng mất an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; đồng thời khi thực hiện hành vi trộm cắp bị cáo đã có đầy đủ năng lực và nhận thức để biết được trộm cắp tài sản là hành vi phạm pháp nhưng đã bất chấp để thực hiện. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân huyện Hạ Lang đã truy tố và đề nghị mức án đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ thấy rằng: Tình tiết tăng nặng không có. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện trả lại tài sản trộm cắp và bồi thường giá trị chiếc kết sắt bị phá; Gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, lại đang nuôi hai con nhỏ, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này luôn chấp hành nghiêm chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng.

Căn cứ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo; tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử thấy rằng không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, để bị cáo giáo dục tại địa phương, có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, thể hiện chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước ta. Việc không cách ly bị cáo ra khỏi đời sống

một thời gian cũng không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội và cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm hiện nay.

[3]. Về trách nhiệm dân sự: Do tài sản đã bị thu hồi, tại phiên tòa anh Nông Hữu Đ chỉ yêu cầu trả lại số tiền 11.000NDT đang tạm giữ và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Về vật chứng: Số tiền 11.000 NDT và 01 Xà beng chủ sở hữu là của vợ chồng anh Đ nên trả lại cho anh Đ; 01 ổ khóa có chữ (VIỆT TIỆP), 03 vỏ hộp nhựa, 01 Két sắt và 01 Sọt nhựa màu đỏ không còn giá trị sử dụng và bị hại cũng không yêu cầu trả lại nên tịch thu tiêu hủy.

[5]. Về án phí: Bị cáo là người bị kết tội, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hạ Lang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; Các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự về án treo.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị Trần Thị B phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt Trần Thị B 15 (Mười lăm) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (Ba mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 15/5/2019.

Giao bị cáo Trần Thị B cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện H, tỉnh Cao Bằng giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Trả số tiền 11.000 NDT và 01 Xà beng cho anh Nông Hữu Đ, trú tại: Xóm N, xã V, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

- Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 ổ khóa có chữ (VIỆT TIỆP), 03 vỏ hộp nhựa, 01 Két sắt và 01 Sọt nhựa màu đỏ.

Xác nhận số vật chứng trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hạ Lang.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Trần Thị B phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện (02 bản);
- Chi cục THA huyện;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- UBND xã Việt Chu;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nông Văn Tùng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nông Thanh Lù Nông Văn Tràng

Nông Văn Tùng

